

CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

Số: 05/TBNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2020

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
(Mẫu dùng cho trường hợp bổ nhiệm và /hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/08/2020 của Công ty cổ phần SDP, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần SDP như sau:

I. Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm:

1. Ông: Vũ Trọng Hùng

- Không còn giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SDP
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 06/08/2020

2. Ông: Lưu Văn Hải

- Không còn giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SDP
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 06/08/2020

3. Bà: Đặng Thị Phương Thủy

- Không còn giữ chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần SDP
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 06/08/2020

II. Trường hợp bổ nhiệm:

1. Bà: Vũ Thị Ánh

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: không có
- Được bổ nhiệm giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SDP nhiệm kỳ 2018-2023.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 06/08/2020

2. Bà: Đặng Thị Phương Thủy

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần SDP
- Được bổ nhiệm giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SDP nhiệm kỳ 2018-2023.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 06/08/2020

3. Ông: Ứng Trọng Hải



- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Nhân viên Phòng Kinh tế kỹ thuật Công ty cổ phần SDP
- Được bổ nhiệm giữ chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần SDP
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 06/08/2020

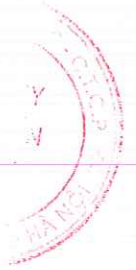
Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật

***Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản họp ĐHĐCĐ số 03/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 06/08/2020
- Nghị quyết họp ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/08/2020



PHẠM TRƯỜNG TAM





BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

Hôm nay, ngày 06 tháng 08 năm 2020, tại Hội trường trụ sở Công ty, Ngõ 795 đường Quang Trung, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây gọi tắt là **ĐHĐCĐ**) của Công ty Cổ phần SDP - Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh 0500444772 đăng ký thay đổi lần 15 ngày 26 tháng 03 năm 2020 do Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp (sau đây gọi tắt là **Công ty/SDP**).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA ĐHĐCĐ

1. Thành phần tham dự

- Số liệu tại thời điểm khai mạc: Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ có 12 cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho 5.858.443 cổ phần, chiếm 52,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số liệu tính đến thời điểm bỏ phiếu: Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ có 12 cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho 5.858.443 cổ phần, chiếm 52,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Căn cứ Khoản 1 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020.
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, Chương trình công tác năm 2020.
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020.
4. Báo cáo quyết toán năm 2019.
5. Tờ trình việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020.
6. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2020.
7. Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS;
8. Thảo luận.
9. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

III. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

A. Thủ tục tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiên hành Đại hội.
3. Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tọa:
 - Ông Phạm Trường Tam - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa

Thành phần Đoàn Chủ tọa được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
4. Chủ tọa Đại hội chỉ định một (01) người làm Thư ký Đại hội:
 - Bà Triệu Thị Hải Hiền – Người quản trị Công ty: Thư ký Đại hội
5. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu 03 (ba) người:
 - Ông Nguyễn Hoàng Anh – Phó TGĐ Công ty: Trưởng ban
 - Ông Đoàn Hữu Thanh – Phó Phòng KTKT Công ty: Thành viên
 - Ông Trần Anh Dũng – Phòng TCKT Công ty: Thành viên

Thành phần Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
6. Ban tổ chức trình bày Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội.

B. Các nội dung trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua

1. Ông Nguyễn Hoàng Anh – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020, một số chỉ tiêu chính như sau:
 - a. Thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019:
 - Tổng giá trị SXKD: 101,859/KH 303,380 tỷ đồng, đạt 34%
 - Doanh thu: 153,293/KH 200,016 tỷ đồng, đạt 77%
 - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: (31,379)/KH 4,000 tỷ đồng, đạt (784)%
 - Thu nhập bình quân của CBCNV: 6,1/KH 7 triệu đồng, đạt 87%
 - b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:
 - Tổng giá trị SXKD: 80,820 tỷ đồng
 - Doanh thu: 50,250 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: (9,825) tỷ đồng
 - Thu nhập bình quân của CBCNV: 6,0 triệu đồng
2. Ông Phạm Trường Tam – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019; Chương trình công tác năm 2020.
3. Bà Ngô Thị Thúy Hương – Thành viên Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020.
4. Ông Nguyễn Danh Sơn – Kế toán trưởng trình bày Báo cáo quyết toán năm 2019, một số chỉ tiêu chính như sau:
 - a. Báo cáo quyết toán năm 2019 của Công ty mẹ
 - Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 153.293.325.573 đ
 - Giá vốn hàng bán: 141.399.552.426 đ

- Lợi nhuận trước thuế: (7.130.090.923) đ
- Tổng cộng tài sản tại ngày 31/12/2019: 440.144.528.338 đ
 - Tài sản ngắn hạn: 336.365.768.410 đ
 - Tài sản dài hạn: 103.778.759.928 đ
 - (Trong đó: Tài sản cố định) 25.555.796.248 đ
- Nợ phải trả 31/12/2019: 364.510.935.509 đ
- Nguồn vốn chủ sở hữu: 75.633.592.829 đ
- b. Báo cáo quyết toán năm 2019 hợp nhất toàn Công ty
 - Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 153.293.325.573 đ
 - Giá vốn hàng bán: 165.467.443.034 đ
 - Lợi nhuận trước thuế: (31.379.117.105) đ
 - Tổng cộng tài sản tại ngày 31/12/2019: 439.798.277.824 đ
 - Tài sản ngắn hạn: 371.692.961.481 đ
 - Tài sản dài hạn: 68.105.316.343 đ
 - (Trong đó: Tài sản cố định) 25.555.796.248 đ
 - Nợ phải trả 31/12/2019: 392.342.549.595 đ
 - Nguồn vốn chủ sở hữu: 47.455.728.229 đ
- c. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ và Hợp nhất là lợi nhuận âm, do đó Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận.
- d. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Do chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận âm nên HĐQT trình ĐHĐCĐ không thực hiện phân phối lợi nhuận.
- 5. Ông Nguyễn Danh Sơn - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020.
 - a. Quyết toán chi trả năm 2019
 - Tổng số tiền thù lao được hưởng năm 2019: 624.000.000 đồng
 - Tổng số tiền thù lao Công ty đã chi trả: 624.000.000 đồng
 - b. Phương án chi trả năm 2020
 - Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 23.000.000 đồng/tháng
 - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT chuyên trách: 15.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/tháng
 - Trưởng Ban Kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng
 - Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng
- 6. Ông Nguyễn Danh Sơn - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2020. Theo đó, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán theo tiêu chí đã trình Đại hội, phù hợp với pháp luật và điều lệ Công ty.
- 7. Ông Phạm Trường Tam – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023; Quy chế bầu cử bổ sung/thay thế thành viên

HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023; Tờ trình kết quả đề cử, ứng cử bổ sung/thay thế 02 thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023; Quy chế bầu cử bổ sung/thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023; Tờ trình kết quả đề cử, ứng cử bổ sung/thay thế 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

C. Thảo luận

Ông Phạm Trường Tam - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cùng Đoàn chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành thảo luận.

Đại hội đã thảo luận về các nội dung trong chương trình và các cổ đông cơ bản đã đồng ý thống nhất với các nội dung đã trình Đại hội, có bổ sung thêm một số kiến nghị, ý kiến vào các phiếu xin ý kiến thông qua tại Đại hội. Hội đồng quản trị sẽ bổ sung các ý kiến vào trong những chương trình triển khai cụ thể của Công ty trong năm 2020.

D. Công bố kết quả biểu quyết

Sau phần thảo luận, Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý | 5.858.443 | 100% |
| Không đồng ý | | |
| Ý kiến khác | | |

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019; Chương trình công tác năm 2020

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý | 5.858.443 | 100% |
| Không đồng ý | | |
| Ý kiến khác | | |

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý | 5.858.443 | 100% |
| Không đồng ý | | |
| Ý kiến khác | | |

4. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý | 5.858.443 | 100% |
| Không đồng ý | | |
| Ý kiến khác | | |

5. Tờ trình việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý | 5.858.443 | 100% |
| Không đồng ý | | |
| Ý kiến khác | | |

6. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2020

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý | 5.858.443 | 100% |
| Không đồng ý | | |
| Ý kiến khác | | |

7. Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý | 5.858.443 | 100% |
| Không đồng ý | | |
| Ý kiến khác | | |

8. Kết quả bầu bổ sung/thay thế 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ % | Kết quả |
|-----|-------------------------|--------------|---------|----------|
| 1 | Bà Đặng Thị Phương Thủy | 5.372.203 | 91,70% | Trúng cử |
| 2 | Bà Vũ Thị Ánh | 6.339.143 | 108,21% | Trúng cử |

9. Kết quả bầu bổ sung/thay thế 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ % | Kết quả |
|-----|-------------------|--------------|---------|----------|
| 1 | Ông Ứng Trọng Hải | 5.858.443 | 100% | Trúng cử |

E. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ

Bà Triệu Thị Hải Hiền - Thư ký ĐHĐCĐ lên trình bày Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Biên bản và Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Đại hội bế mạc hồi 10h50 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Triệu Thị Hải Hiền

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỌA



Phạm Trường Tam



CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SDP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/8/2018;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 03/2020/BB-ĐHĐCĐ tổ chức ngày 06/08/2020,

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần SDP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:
 - a. Thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019:
 - Tổng giá trị SXKD: 101,859/KH 303,380 tỷ đồng, đạt 34%
 - Doanh thu: 153,293/KH 200,016 tỷ đồng, đạt 77%
 - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: (31,379)/KH 4,000 tỷ đồng, đạt (784)%
 - Thu nhập bình quân của CBCNV: 6,1/KH 7 triệu đồng, đạt 87%
 - b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:
 - Tổng giá trị SXKD: 80,820 tỷ đồng
 - Doanh thu: 50,250 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: (9,825) tỷ đồng
 - Thu nhập bình quân của CBCNV: 6,0 triệu đồng
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019; Chương trình công tác của HĐQT năm 2020.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020.
4. Thông qua Báo cáo quyết toán năm 2019.
 - a. Báo cáo quyết toán năm 2019 của Công ty mẹ
 - Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 153.293.325.573 đ
 - Giá vốn hàng bán: 141.399.552.426 đ
 - Lợi nhuận trước thuế: (7.130.090.923) đ
 - Tổng cộng tài sản tại ngày 31/12/2019: 440.144.528.338 đ
 - Tài sản ngắn hạn:* 336.365.768.410 đ



| | |
|--|---|
| Tài sản dài hạn: | 103.778.759.928 đ |
| (Trong đó: Tài sản cố định) | 25.555.796.248 đ |
| - Nợ phải trả 31/12/2019: | 364.510.935.509 đ |
| - Nguồn vốn chủ sở hữu: | 75.633.592.829 đ |
| b. Báo cáo quyết toán năm 2019 hợp nhất toàn Công ty | |
| - Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: | 153.293.325.573 đ |
| - Giá vốn hàng bán: | 165.467.443.034 đ |
| - Lợi nhuận trước thuế: | (31.379.117.105) đ |
| - Tổng cộng tài sản tại ngày 31/12/2019: | 439.798.277.824 đ |
| Tài sản ngắn hạn: | 371.692.961.481 đ |
| Tài sản dài hạn: | 68.105.316.343 đ |
| (Trong đó: Tài sản cố định) | 25.555.796.248 đ |
| - Nợ phải trả 31/12/2019: | 392.342.549.595 đ |
| - Nguồn vốn chủ sở hữu: | 47.455.728.229 đ |
| c. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 | |
| Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ và Hợp nhất là lợi nhuận âm, do đó Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận. | |
| d. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 | |
| Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Do chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận âm nên HĐQT trình ĐHĐCĐ không thực hiện phân phối lợi nhuận. | |
| 5. Thông qua Tờ trình việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020. | |
| a. Quyết toán chi trả năm 2019 | |
| - Tổng số tiền thù lao được hưởng năm 2019: | 624.000.000 đồng |
| - Tổng số tiền thù lao Công ty đã chi trả: | 624.000.000 đồng |
| b. Phương án chi trả năm 2020 | |
| - Chủ tịch HĐQT chuyên trách: | 23.000.000 đồng/tháng |
| - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: | 4.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT chuyên trách: | 15.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: | 3.000.000 đồng/tháng |
| - Trưởng Ban Kiểm soát: | 2.500.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát: | 1.500.000 đồng/tháng |
| 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2020. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 theo tiêu chí đã trình Đại hội, phù hợp với pháp luật và điều lệ Công ty. | |
| 7. Thông qua Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023, trong đó miễn nhiệm các ông bà sau: | |
| - Ông Vũ Trọng Hùng | – miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty. |
| - Ông Lưu Văn Hải | – miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty. |
| - Bà Đặng Thị Phương Thủy | – miễn nhiệm chức vụ Thành viên BKS Công ty. |

8. Thông qua kết quả bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm các ông bà sau:

- Bà Đặng Thị Phương Thủy trúng cử làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- Bà Vũ Thị Ánh trúng cử làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- Ông Ứng Trọng Hải trúng cử làm Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SDP triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần SDP và các đơn vị trực thuộc Công ty căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCCKHN;
- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BKS Công ty;
- Ban giám đốc Công ty;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Phạm Trường Tam

CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2020/NBB

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2020

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán:SDP

| STT | Tên người nội bộ và người có liên quan | Chức vụ/ Mối quan hệ | Địa chỉ | Số ID, Ngày cấp | SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu | Tỷ lệ CP nắm giữ (%) | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | Điện thoại và Fax |
|-----|--|----------------------------|---|---|---|----------------------------|------------------|-----------------------|-------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 1 | Vũ Thị Ánh | Thành viên HDQT | Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 036187000378 do CCSĐKQL cấp ngày 23/6/2015 | 479.500 | 4,31% | 08/6/2020 | | |
| 1.1 | Bùi Thị Tuyết | Mẹ | | | | | | | |
| 1.2 | Vũ Quang Sáng | Em | | | | | | | |
| 1.3 | Phạm Văn Hải | Chồng | | | | | | | |
| 1.4 | Phạm Minh Quang | Con | | | | | | | |
| 1.5 | Phạm Minh Quân | Con | | | | | | | |
| 2 | Đặng Thị Phương Thủy | Thành viên HDQT | Phòng 1406 - TT B4 Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội | 013113235 cấp ngày 06/10/2008 tại Hà Nội | 0 | 0 | 08/6/2020 | | |
| 2.1 | Đặng Quang Trung | Bố | | 161830977 cấp ngày 09/11/2007 do Công an TP Nam Định | | | | | |
| 2.2 | Mai Thị Tư | Mẹ | | 161830976 cấp ngày 09/11/2007 do Công an TP Nam Định | | | | | |
| 2.3 | Đặng Thị Minh Thu | Chị | | 013250350 cấp ngày 23/12/2009 do Công an TP Hà Nội | | | | | |
| 2.4 | Đặng Quang Thắng | Anh | | 036080000100 cấp ngày 28/02/2014 do CCS ĐKQL | | | | | |
| 2.5 | Nguyễn Thành Chung | Chồng | | 001077023049 cấp ngày | | | | | |



| | | | | | | | | | |
|-----|-------------------|----------------|---|---|---|---|-----------|--|--|
| | | | | 06/05/2020 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội | | | | | |
| 2.6 | Nguyễn Văn Hà | Con | | | | | | | |
| 2.7 | Nguyễn Thành Hưng | Con | | | | | | | |
| 3 | Ứng Trọng Hải | Thành viên BKS | 106 D4 phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội | 001084006504 do CCSĐKQL cấp ngày 09/03/2015 | 0 | 0 | 08/6/2020 | | |
| 3.1 | Tạ Thị Ngoại | Mẹ | | Số CMND 012644191 do CA Hà Nội cấp ngày 25/08/2003 | | | | | |
| 3.2 | Ứng Vũ Thanh | Anh | | Số CMND 011860062 do CA Hà Nội cấp ngày 02/06/2009 | | | | | |
| 3.3 | Ứng Thúy Hằng | Em | | Số CMND 012635636 do CA Hà Nội cấp ngày 13/11/2010 | | | | | |
| 3.4 | Lê Thùy Nga | Vợ | | Số căn cước 037187003015 do CCSĐKDL cấp ngày 23/05/2018 | | | | | |
| 3.5 | Ứng Duy Lâm | Con | | | | | | | |
| 3.6 | Ứng Trí Nguyên | Con | | | | | | | |

*** Ghi chú:**

1. Người nội bộ được hiểu theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 155/2015/TT-BTC.
2. Nếu người nội bộ là người đại diện vốn cho tổ chức khác làm thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát của công ty, thì ghi rõ thông tin liên quan của tổ chức và người đại diện sở hữu vốn đó.
3. Đối với công ty chứng khoán thành viên, chỉ cung cấp thông tin của Người được ủy quyền công bố thông tin và người có liên quan của Người được ủy quyền công bố thông tin
4. Cột 8, cột 9: Áp dụng đối với người nội bộ.

Đại diện tổ chức
 Người đại diện theo pháp luật
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



PHẠM TRƯỜNG TAM

PHỤ LỤC SỐ 03
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2020



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: Vũ Thị Ánh
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 10/12/1987
- 4/ Nơi sinh: TP Nam Định
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 036187000378 do CCSDKQL cấp ngày 23/6/2015
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại: 0934619166
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: không có
- 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có
- 13/ Số CP nắm giữ: 479.500 cổ phần, chiếm 4,31% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu: 479.500 cổ phần
- 14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 15/ Danh sách người có liên quan của người khai:



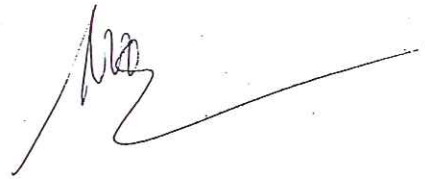
| STT | Tên cá nhân/tổ chức | Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp | Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) | Mối quan hệ/ |
|-----|---------------------|--|--|--------------|
| 1 | Bùi Thị Tuyết | | | Mẹ |
| 2 | Vũ Quang Sáng | | | Em |
| 3 | Phạm Văn Hải | | | Chồng |
| 4 | Phạm Minh Quang | | | Con |
| 5 | Phạm Minh Quân | | | Con |

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI /
(Ký, ghi rõ họ tên)



VŨ THỊ ÁNH

PHỤ LỤC SỐ 03
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: Đặng Thị Phương Thủy
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 19/02/1985
- 4/ Nơi sinh: TP Nam Định
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 013113235 cấp ngày 06/10/2008 tại Hà Nội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Phòng 1406 - TT B4 Kim Liên - Phường Kim Liên - Quận Đống Đa - Hà Nội
- 9/ Số điện thoại: 0904158199
- 10/ Địa chỉ email: thuypvsd@gmail.com
- 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát
- 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần VNCON
- 13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần



14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

15/ Danh sách người có liên quan của người khai:

| STT | Tên cá nhân/tổ chức | Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp | Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) | Mối quan hệ/ |
|-----|---------------------|--|--|--------------|
| 1 | Đặng Quang Trung | 161830977 cấp ngày 09/11/2007 do Công an TP Nam Định | | Bố |
| 2 | Mai Thị Tơ | 161830976 cấp ngày 09/11/2007 do Công an TP Nam Định | | Mẹ |
| 3 | Đặng Thị Minh Thu | 013250350 cấp ngày 23/12/2009 do Công an TP Hà Nội | | Chị |
| 4 | Đặng Quang Thắng | 036080000100 cấp ngày 28/02/2014 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | | Anh |
| 5 | Nguyễn Thành Chung | 001077023049 cấp ngày 06/05/2020 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội | | Chồng |
| 6 | Nguyễn Văn Hà | | | Con |
| 7 | Nguyễn Thành Hưng | | | Con |

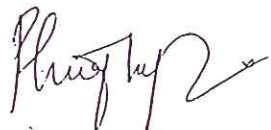
16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI /

(Ký, ghi rõ họ tên)


Đặng Thị Phương Thủy

PHỤ LỤC SỐ 03
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: Ứng Trọng Hải
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 01/02/1984
- 4/ Nơi sinh: Hà Nội
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 001084006504 cấp ngày: 09/03/2015 tại Cục trưởng cục cảnh sát ĐKDL cư trú và QLQG về dân cư
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 106 D4 phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
- 9/ Số điện thoại: 0902182112
- 10/ Địa chỉ email: unghai12@gmail.com
- 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Nhân viên Phòng Kinh tế kỹ thuật
- 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có
- 13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần



14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

15/ Danh sách người có liên quan của người khai:


| STT | Tên cá nhân/tổ chức | Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp | Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) | Mối quan hệ/ |
|-----|---------------------|--|--|--------------|
| 1 | Tạ Thị Ngoại | Số CMND 012644191 do CA Hà Nội cấp ngày 25/08/2003 | | Mẹ |
| 2 | Ứng Vũ Thanh | Số CMND 011860062 do CA Hà Nội cấp ngày 02/06/2009 | | Anh |
| 3 | Ứng Thúy Hằng | Số CMND 012635636 do CA Hà Nội cấp ngày 13/11/2010 | | Em |
| 4 | Lê Thùy Nga | Số căn cước 037187003015 do CCSĐKDL cấp ngày 23/05/2018 | | Vợ |
| 5 | Ứng Duy Lâm | | | Con |
| 6 | Ứng Trí Nguyên | | | Con |

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI /
(Ký, ghi rõ họ tên)


Ứng Trọng Hải